TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2026/HS-ST
Ngày 27-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Ven.

Bà Nguyễn Thị Thanh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Phát - Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Kim Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2026 tại Tòa án nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Trọng H, sinh ngày 03 tháng 11 năm 1978 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: ấp B, xã M, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Ngọc Á, sinh năm 1940 (chết) và bà Bùi Thị B, sinh năm 1952; Vợ: Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1987 (đã ly hôn); Con: có 02 người con (sinh năm 2005, 2007); Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/10/2025 đến ngày 26/10/2025 bị tạm giam cho đến nay.

(Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1963;

Địa chỉ: ấp C, xã M, tỉnh Tây Ninh.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 17/10/2025, Phạm Trọng H gặp và quen được người đàn ông tên là "Út Mót" (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực xã M, tỉnh Tây Ninh. Út Mót biết H có bằng lái xe ô tô nên thuê H vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu từ xã M về xã B, tỉnh Tây Ninh với giá 750.000 đồng, H đồng ý. Sau đó, Út M điện thoại cho H nói đúng 05 giờ ngày 18/10/2025 có mặt tại khu vực gần trường học cấp 2-3 M để vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu. Đến khoảng 04 giờ ngày 18/10/2025, theo lời chỉ dẫn qua điện thoại của Út M, H đến khu vực gần trường học cấp 2-3 M đi bộ vào đường đá xanh cặp trường học, đi khoảng 400 mét thì H thấy 01 xe ô tô biển số 62A-523.22, nhãn hiệu CHEVROLET, số loại SPARK, màu trắng, đang đậu sẵn tại đây và có Út M đứng gần xe, Út M kêu H điều khiển xe về hướng xã B để giao thuốc lá điếu nhập lậu. Tiếp đó, H điều khiển xe ô tô theo hướng từ xã Đ đến xã B để giao thuốc lá điếu nhập lậu cho Út M. Đến khoảng 05 giờ 20 phút cùng ngày, khi điều khiển xe ô tô đến đoạn gần cần Đức Huệ thuộc ấp T, xã Đ thì bị lực lượng công an bắt quả tang, tạm giữ 4.450 bao thuốc lá điếu nhập lậu các loại gồm: 1.600 bao nhãn hiệu 555 màu vàng, 1.500 bao nhãn hiệu ZOUK màu trắng, 850 bao nhãn hiệu 555 màu xanh, 500 bao nhãn hiệu ESSE màu trắng.

Tại Công văn số 188/CVTĐ-2025 ngày 21/10/2025 của H2 về việc phúc đáp thẩm định thuốc lá điếu ngoại nhập lậu, trả lời như sau: 04 mẫu cây (01 cây có 10 bao) thuốc là điếu các nhãn hiệu: 555 xanh, 555 vàng, E và Z là thuốc lá điếu nhập lậu.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật xử lý vật chứng:

4.450 bao thuốc lá điếu nhập lậu các loại gồm: 1.600 bao nhãn hiệu 555 màu vàng, 1.500 bao nhãn hiệu ZOUK màu trắng, 850 bao nhãn hiệu 555 màu xanh, 500 bao nhãn hiệu ESSE màu trắng, là vật chứng của vụ án.

01 điện thoại di động loại bàn phím cứng, nhãn hiệu HMD, màu xanh, gắn sim số 0383.899.596, là tài sản thuộc sở hữu của Phạm Trọng H.

01 xe ô tô biển số 62A-523.22, nhãn hiệu CHERVOLET, số loại SPARK, màu trắng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 7000016322 mang tên Nguyễn Văn U; 01 giấy chứng nhận kiểm định số VA1543695 của xe ô tô 62A - 523.22, là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn U, sinh ngày: 01/01/1963, nơi cư trú: Ấp C, xã M, tỉnh Tây Ninh. Quá trình điều tra xác dịnh, ông U không biết, không liên quan đến việc H sử dụng xe ô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trả lại xe ô tô cho ông Nguyễn Văn U cùng các giấy tờ có liên quan.

Đối với người đàn ông tên "Út Mót" thuê H vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu, H khai nhận không rõ nhân thân, lai lịch của người này. Ngoài lời khai của H ra không còn tài liệu nào khác để xác định, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thể tiến hành điều tra xử lý được.

Đối với ông Nguyễn Văn U, sinh ngày: 01/01/1963, nơi cư trú: Ấp C, xã M, tỉnh Tây Ninh là chủ sở hữu hợp pháp xe ô tô 62A-523.22. Ngày 10/10/2025 ông U có cho Nguyễn Văn H1, sinh ngày: 20/6/1993, HKTT: ấp B, xã H, tỉnh Tây Ninh thuê lại xe ô tô trên, có làm hợp đồng cho thuê, thời hạn hợp đồng là 01 năm từ 10/10/2025 đến 10/10/2026 với giá 10.000.000 đồng/tháng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, kết quả trên địa bàn xã H, tỉnh Tây Ninh không có ai tên Nguyễn Văn H1 với nhân thân lai, lịch nêu trên. Quá trình điều tra xác định, Ông U hoàn toàn không biết, không liên quan đến việc Phạm Trọng H sử dụng xe ô tô nêu trên để vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu, nên không có cơ sở xử lý.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKSKV2 ngày 03/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Phạm Trọng Hùng về tội: "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm e khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên nội dung Cáo trạng.

Đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Trọng H phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có cha ruột là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ giải phóng hạng nhất theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 191; Điều 32; Điều 38; khoản 1 Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Trọng H từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm.

Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ:

4.450 bao thuốc lá điếu nhập lậu các loại gồm: 1.600 bao nhãn hiệu 555 màu vàng, 1.500 bao nhãn hiệu ZOUK màu trắng, 850 bao nhãn hiệu 555 màu xanh, 500 bao nhãn hiệu ESSE màu trắng: Là thuốc lá điếu ngoại nhập lậu nên đề nghị tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

01 điện thoại di động loại bàn phím cứng, nhãn hiệu HMD, màu xanh, gắn sim số 0383.899.596, là tài sản thuộc sở hữu của Phạm Trọng H. Bị cáo có sử dụng điện thoại này trong việc liên lạc với người đàn ông tên "Út Mót", là phương tiện có liên quan đến tội phạm nên đề nghị tịch thu và sung vào ngân sách Nhà nước.

01 xe ô tô biển số 62A-523.22, nhãn hiệu CHERVOLET, số loại SPARK, màu trắng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 7000016322 mang tên Nguyễn Văn U; 01 giấy chứng nhận kiểm định số VA1543695 của xe ô tô 62A - 523.22, là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn U, sinh ngày: 01/01/1963, nơi cư trú: Ấp C, xã M, tỉnh Tây Ninh. Quá trình điều tra xác dịnh, ông U không biết, không liên quan đến việc H sử dụng xe ô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trả lại xe ô tô cho ông Nguyễn Văn U cùng các giấy tờ có liên quan là có căn cứ.

Đối với người đàn ông tên "Út Mót" thuê H vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu, H khai nhận không rõ nhân thân, lai lịch của người này. Ngoài lời khai của H ra không còn tài liệu nào khác để xác định, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thể tiến hành điều tra xử lý được.

Đối với ông Nguyễn Văn U, sinh ngày: 01/01/1963, nơi cư trú: Ấp C, xã M, tỉnh Tây Ninh là chủ sở hữu hợp pháp xe ô tô 62A-523.22. Ngày 10/10/2025 ông U có cho Nguyễn Văn H1, sinh ngày: 20/6/1993, HKTT: Ấp B, xã H, tỉnh Tây Ninh thuê lại xe ô tô trên, có làm hợp đồng cho thuê, thời hạn hợp đồng là 01 năm từ 10/10/2025 đến 10/10/2026 với giá 10.000.000 đồng/tháng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, kết quả trên địa bàn xã H, tỉnh Tây Ninh không có ai tên Nguyễn Văn H1 với nhân thân lai, lịch nêu trên. Quá trình điều tra xác định, ông U không biết, không liên quan đến việc Phạm Trọng H sử dụng xe ô tô nêu trên để vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu, nên không có cơ sở xử lý.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không bị oan, không bị sai; bị cáo rất hối hận. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội danh, định khung hình phạt, điều luật áp dụng: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy: Vào ngày 17/10/2025, Phạm Trọng H được một người có tên Út M (không xác định được nhân thân lai lịch) thuê điều khiển xe ô tô vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu từ khu vực xã M về xã B, tỉnh Tây Ninh với tiền công là 750.000 đồng, H đồng ý. Khoảng 05 giờ ngày 18/10/2025, sau khi nhận xe ô tô biển số 62A-523.22, nhãn hiệu CHEVROLET, số loại SPARK, màu trắng và trên xe có sẵn 4.450 bao thuốc lá điếu nhập lậu gồm: 1.600 bao nhãn hiệu 555 màu vàng, 1.500 bao nhãn hiệu ZOUK màu trắng, 850 bao nhãn hiệu 555 màu xanh, 500 bao nhãn hiệu ESSE màu trắng, H điều khiển xe này để đi giao thuốc lá điếu nhập lậu. Đến khoảng 05 giờ 20 phút cùng ngày, khi H đến đoạn gần cầu Đ thuộc ấp T, xã Đ, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi vận chuyển 4.450 bao thuốc lá điếu nhập lậu nêu trên của bị cáo bị pháp luật nghiêm cấm, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có cha ruột là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ giải phóng hạng nhất nên được giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về áp dụng hình phạt: Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù giam, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy

định tại điểm e khoản 4 Điều 32 và khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về xử lý tài sản, vật chứng:

4.450 bao thuốc lá điếu nhập lậu (gồm: 1.600 bao nhãn hiệu 555 màu vàng, 1.500 bao nhãn hiệu ZOUK màu trắng, 850 bao nhãn hiệu 555 màu xanh, 500 bao nhãn hiệu ESSE màu trắng): Là thuốc lá điếu ngoại nhập lậu nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

01 điện thoại di động loại bàn phím cứng, nhãn hiệu HMD, màu xanh, gắn sim số 0383.899.596, là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Phạm Trọng H: Đây là phương tiện bị cáo có sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Đối với người đàn ông tên "Út Mót" thuê bị cáo vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu: Quá trình điều tra không xác định được người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thể tiến hành điều tra xử lý được.

Đối với ông Nguyễn Văn U, sinh ngày: 01/01/1963, nơi cư trú: Ấp C, xã M, tỉnh Tây Ninh là chủ sở hữu hợp pháp xe ô tô 62A-523.22. Ngày 10/10/2025 ông U có cho Nguyễn Văn H1, sinh ngày: 20/6/1993, địa chỉ: ấp B, xã H, tỉnh Tây Ninh thuê lại xe ô tô trên, có làm hợp đồng cho thuê, thời hạn hợp đồng là 01 năm từ 10/10/2025 đến 10/10/2026 với giá 10.000.000 đồng/tháng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, kết quả trên địa bàn xã H, tỉnh Tây Ninh không có ai tên Nguyễn Văn H1 với nhân thân lai, lịch nêu trên. Quá trình điều tra xác định ông U hoàn toàn không biết, không liên quan đến việc bị cáo sử dụng xe ô tô nêu trên để vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu, nên không có cơ sở xử lý.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án..

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 191; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 260; khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo **Phạm Trọng H** phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Phạm Trọng H 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 27 tháng 5 năm 2026).

Giao bị cáo Phạm Trọng H cho Ủy ban nhân dân xã M, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trả tự do ngay cho bị cáo **Phạm Trọng H** tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Về xử lý tài sản, vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy: 4.450 bao thuốc lá điếu nhập lậu (gồm: 1.600 bao nhãn hiệu 555 màu vàng, 1.500 bao nhãn hiệu ZOUK màu trắng, 850 bao nhãn hiệu 555 màu xanh, 500 bao nhãn hiệu ESSE màu trắng).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím cứng, nhãn hiệu HMD, màu xanh, gắn sim số 0383.899.596.

(Vật chứng ghi theo Quyết định chuyển vật chứng số 10/QĐ-VKSKV2 ngày 03/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phạm Trọng H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Bị cáo Phạm Trọng Hùng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chỉ có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 2-Tây Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tây Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Thái

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Ven **Nguyễn Thị Thanh Vân** **Phạm Văn Thái**